

CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU

(Thời gian thực hiện: 5 tuần từ ngày 28/10/2024 đến ngày 29/11/2024)

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					#	#	#	#	#	
	A. Phát triển vận động					#	#	#	#	#	
	1. Trẻ thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					#	#	#	#	#	
1	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 3: Chim sẻ - ĐT1: Chim hót - ĐT2: Chim vẫy cánh - ĐT3: Chim mổ thóc - ĐT4: Chim bay	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS	
	2. Trẻ thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu					#	#	#	#	#	
	* Vận động: đi, chạy					#	#	#	#	#	
2	Giữ được thăng bằng trong vận động đi.	Đi đều bước	: Dạy trẻ đi đều bước	Lớp	Lớp học	CTCCĐ					
	* Vận động: tung, ném, bắt					#	#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
8	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: Ném vào đích xa 1 ->1,2 m	- Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5m)	- Dạy trẻ ném bóng về phía trước	Lớp	Lớp học			CTCCĐ			
	* Vận động: Bò, trườn					#	#	#	#	#	
	* Vận động: nhún, bật					#	#	#	#	#	#
17	- Trẻ giữ được thăng bằng khi bật vào ô vòng	- Bật vào ô vòng	- Dạy trẻ bật liên tục vào vòng (3 vòng)	Lớp	Lớp học					CTCC Đ	
20	Trẻ giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật qua vạch kẻ	- Bật qua vạch kẻ	- Dạy trẻ bật qua vạch kẻ	Lớp	Lớp học		CTBC		CTCC Đ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/11	Từ 25/11 - 29/11	
21	* Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	- TC: Chi chi chành chành . Ai đi nhẹ hơn. Cộn bộ dừa. Chuông kêu ở đâu . Thả đĩa ba ba, Tập tầm vông, Bong bóng xà phòng, Bò tới cò, Lộn cầu vòng, dung dăng dung dẻ, ô tô và chim sẻ, đua xe,	Lớp	Sân chơi	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	
3. Trẻ thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay						#	#	#	#	#	#
22	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xoa tay, chạm	- Bé chơi với giấy	- Dạy trẻ vo giấy	Lớp	Lớp học	CTBC					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU						
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh	
												Từ 28/10-1/11
23	các đầu ngón tay với nhau, vò, xé											
	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động	- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số đồ dùng đồ chơi trong gia đình	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT		
			- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to một số đồ dùng cá nhân của bé: quần áo, mũ..	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
			- Bé chơi trò chơi xâu vòng cổ tặng cô	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTBC	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
26	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	- Chắp ghép hình ngôi nhà	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTBC	CTTYT	CTTYT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU						
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh	
												Từ 28/10-1/11
28	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6 - 8 khối không đồ	- Xếp chồng ngôi nhà (6-8 khối)	- Xếp chồng cổng, ngôi nhà (6-8 khối)	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTCCĐ	CTTYT	CTBC	CTTYT		
30	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	- Lật mở trang sách	- Lật mở trang sách, anbum đồ dùng trong gia đình	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT		
			- Lật mở trang sách, anbum gia đình	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT		
			B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						#	#	#	#
	1. Trẻ có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt						#	#	#	#	#	#
	2. Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe						#	#	#	#	#	#
34	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy	- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn,	- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh khi ở nhà.	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
	nước uống, đi vệ sinh...)	bị ướt khi ở trường, ở nhà.									
		- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	Lớp	Lớp học			VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	3. Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn					#	#	#	#	#	#
36	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, bếp đang đun, phích nước nóng.....khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi ở trường: lan can, cửa sổ...	Lớp	Sân chơi			CTNT			
	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích					#	#	#	#	#	#
38	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	Chăm sóc trẻ sốt cao		Lớp	Lớp học					CTBC	
	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					#	#	#	#	#	#
	2. Đồ vật: - Đồ dùng, đồ chơi					#	#	#	#	#	#

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
40	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	- Tìm đồ dùng trong gia đình: Bát, thìa	Lớp	Lớp học				KH	KH	
			- Sờ nắn đồ vật để nhận biết cứng, mềm: Nồi, chảo- rau...	Lớp	Lớp học				CTBC		
			3. Trẻ thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi			#	#	#	#	#	#
43	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi như: Cô giáo, các bạn, ...	- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của ông bà: tập thể dục, đọc báo, tưới cây...	Lớp	Sân chơi	CTNT			CTNT		
			- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của bố-mẹ: Giặt quần áo, Quét nhà, sửa xe	Lớp	Sân chơi		CTNT			CTNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/11	Từ 25/11 - 29/11	
44	Trẻ nghe, nói, chỉ, lấy được 1 số đồ dùng ăn uống trong gia đình	Nhận biết đồ dùng ăn uống trong gia đình	- Trẻ biết bắt trước một số hành động mô phỏng của anh-chị: Học bài, nhặt rau	Lớp	Sân chơi				CTNT	CTNT	
			- Dạy trẻ nhận biết một số công việc của ông, bà	Lớp	Lớp học			CTBC			
			- Dạy trẻ nhận biết đồ dùng ăn uống: Cái bát, thìa	Lớp	Lớp học				CTCC Đ		
			Nhận biết đồ dùng trong gia đình	Lớp	Lớp học					CTCC Đ	
46	- Trẻ nói được tên của bản thân và những người	- Tên và công việc của những người thân gần gũi	- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của ông- bà.	Lớp	Lớp học			KH			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
52	gắn gũi khi được hỏi	trong gia đình: ông bà...	- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của bố -mẹ.	Lớp	Lớp học		CTBC				
			- Dạy trẻ quan sát nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của anh- chị.	Lớp	Lớp học			CTBC			
	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- Dạy trẻ quan sát, nhận biết hình tròn	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				CTBC	
			- Dạy trẻ xác định trước- sau so với bản thân trẻ	Lớp	Lớp học			CTCCĐ	CTBC		
53	- Trẻ có khả năng nhận biết phân biệt được vị trí phía trên - dưới, phía trước - sau so với bản thân trẻ.	- Vị trí không gian (trên, dưới, trước, sau) so với bản thân trẻ	- Dạy trẻ xác định (trên, dưới,	Lớp	Lớp học		CTBC				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/11	Từ 25/11 - 29/11	
54	- Trẻ biết chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu. Biết cách sắp xếp theo quy tắc.	- Trẻ biết chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu. Biết cách sắp xếp theo quy tắc.	trước, sau) so với bản thân trẻ								
			- Dạy trẻ quan sát, nhận biết màu xanh	Lớp	Lớp học		CTCCĐ				
57	- Trẻ nói được một số trang phục mùa hè, nhận biết được sự thay đổi của thời tiết	Quan sát thời tiết, nhận biết được sự thay đổi của thời tiết	- Quan sát thời tiết	Lớp	Sân chơi	CTNT		CTNT			
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ						#	#	#	#	#	#
A. Nghe hiểu lời nói						#	#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
59	Trẻ biết nghe và thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô giáo trong giao tiếp hàng ngày	- Trả lời: Trong gia đình con có những ai?	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	KH	
60	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm nổi bật của cô giáo, người thân trong gia đình	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm nổi bật của cô giáo, người thân trong gia đình	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm của: ông-bà	Lớp	Lớp học			CTBC			
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm của: Bố- mẹ	Lớp	Lớp học	CTBC					
61	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ dùng cá nhân, đồ vật, đồ chơi	Nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ dùng cá nhân, đồ vật, đồ chơi	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng đồ dùng trong gia đình: Cái bát	Lớp	Lớp học			CTCCĐ			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU						
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh	
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11		
63	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm, công dụng đồ dùng trong gia đình: Cái thìa	Lớp	Lớp học					CTCC Đ		
			Cô kể về mẹ	Lớp	Lớp học	ĐTT						
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, và các câu						#	#	#	#	#	#	
70	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật	+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cháu chào ông ạ	Lớp	Lớp học			CTCCĐ	CTBC			
			+ Kể truyện cho trẻ nghe: Cả nhà ăn dưa hấu	Lớp	Lớp học	CTBC						
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe "Thỏ con không vâng lời"	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			CTBC		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Mẹ và cô	Lớp	Lớp học			ĐTT			
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Cô dạy	Lớp	Lớp học		CTBC				
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Yêu mẹ	Lớp	Lớp học	CTCCĐ					
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Giúp mẹ	Lớp	Lớp học					CTBC	
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Ấm và chào	Lớp	Lớp học					CTCC Đ	
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Giờ ăn	Lớp	Lớp học				CTBC		
			+ Dạy trẻ đọc thơ: Chối ngoan	Lớp	Lớp học		CTBC		CTCC Đ		
			- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp						#	#	#
- Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép	- Nói to, đủ nghe, lễ phép khi giao tiếp với cô giáo và	- Dạy trẻ nói lễ phép với cô giáo và mọi người xung quanh, nói to, đủ nghe,	Lớp	Lớp học				ĐTT			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
		mọi người xung quanh									
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ						#	#	#	#	#	#
1. Trẻ biểu lộ sự nhận thức về bản thân						#	#	#	#	#	#
76	- Thể hiện điều mình thích và không thích	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	- Bé thích đồ chơi ở trong gia đình	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
	2. Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi					#	#	#	#	#	#
77	- Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	- Chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Dạy trẻ chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn ở nhà	Lớp	Lớp học				CTCC Đ		
78	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	- Dạy trẻ tập sử dụng một số đồ chơi nấu ăn.	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/11	Từ 25/11 - 29/11	
80	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp, chào tạm biệt, vâng, dạ, nói lời cảm ơn, chơi với bạn	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, vâng dạ.	- Dạy trẻ biết nói lời chào, tạm biệt ông bà, bố mẹ trước và sau khi đi học về.	Lớp	Lớp học			CTBC			
82	- Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai - Biểu lộ sự thân thiện, yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai - Quan tâm đến các vật nuôi, cây cối	- Hướng dẫn chơi trò chơi nấu ăn (Bé chơi với đồ dùng dụng cụ trong nhà bếp)	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
			- Nhật lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác,...	Lớp	Sân chơi		CTNT			CTNT	
			Quan sát cây cảnh	Lớp	Sân chơi	CTNT		CTNT			
			Chăm sóc cây sáu	Lớp	Sân chơi		CTNT		CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
	3.Trẻ thực hiện hành vi xã hội đơn giản					#	#	#	#	#	#
84	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	- Chơi với đồ dùng, đồ chơi	- Chơi bế em, nấu ăn cho búp bê.	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
85	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp	- Chơi bán hàng, bán quần áo, giày dép, trang phục của ông bà, bố mẹ, ...	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
86	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ	- Thực hiện một số qui định đơn giản trong gia đình: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ...	- Dạy trẻ một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở gia đình: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ...	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	KH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
87	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn	- Dạy trẻ biết đoàn kết trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn khi ở nhà	Lớp	Lớp học	KH	ĐTT	KH	KH	KH	
88	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt của người lớn	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt của người lớn	- Biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định khi ở nhà	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	ĐTT	
	4. Trẻ thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			Lớp	Lớp học	#	#	#	#	#	#
89	*- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	*- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Chỉ có một trên đời; Bàn tay mẹ;	Lớp	Lớp học	KH					CTBC
			Em biết vâng lời mẹ; Ru em; Múa cho mẹ xem	Lớp	Lớp học	CTBC		KH			
	- Biết hát theo một vài bài hát,	* Dạy trẻ hát	+ Dạy trẻ hát: Cháu yêu bà	Lớp	Lớp học			CTCCĐ			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
90	bản nhạc quen thuộc	- Thích chơi trò chơi âm nhạc, thông qua trò chơi âm nhạc phát triển tai nghe nhạc cho trẻ - Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc	+ Dạy trẻ hát: Chiếc khăn tay	Lớp	Lớp học	CTCCĐ					
			- Tiếng hát ở đâu	Lớp	Lớp học	KH					
			- Lắc theo điệu trống	Lớp	Lớp học			KH			
			+ Di màu cái bát	Lớp	Lớp học				CTCCĐ		
			+ Dạy trẻ di màu áo tặng bà	Lớp	Lớp học		CTCCĐ				
			+ Dạy trẻ di màu ngôi nhà	Lớp	Lớp học						
			- Tập vo và xé, dán giấy	Lớp	Lớp học	CTCCĐ					
		- Xếp	+ Xúc cát, xe chở cát	Lớp	Sân chơi			CTNT			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU						
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh	
												Từ 28/10-1/11
		- Thể hiện óc thẩm mỹ qua một số kỹ năng tạo hình yêu thích	+ Dạy trẻ xếp ngôi nhà	Lớp	Lớp học	CTBC	CTCCĐ					
			+ Tạo hình từ dầu vân tay, bàn chải, tăm bông, lọ màu	Lớp	Sân chơi		CTNT					
			+ Chuỗi vòng lá cây sấu	Lớp	Sân chơi				CTNT			
			+ Dạy trẻ nặn đôi đĩa tặng mẹ	Lớp	Lớp học					CTCC Đ		
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỐ THEO ĐỘ TUỔI					581	48	45	51	48	46	
	Lĩnh vực phát triển thể chất					134	12	11	12	11	12	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức					120	5	5	6	6	5	
	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					113	15	16	19	19	18	
	Lĩnh vực phát triển TCKNXH và TM					214	16	13	14	12	11	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					36	33	37	35	33		
	Trong đó : Đón trả trẻ					1	1	1	1	1		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH BÉ YÊU					
						N1: Mẹ của bé	N2: Bố của bé	N3: Các thành viên trong gia đình bé	N4: Đồ dùng trong gia đình	N5: Đồ dùng trong gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh
						Từ 28/10-1/11	Từ 4/11-8/11	Từ 11/11 - 15/11	Từ 18/11 - 22/10	Từ 25/11 - 29/11	
			Thẻ đục sáng			1	1	1	1	1	
			Chơi tập theo ý thích			12	10	11	11	12	
			Chơi tập ngoài trời			4	5	5	5	4	
			Vệ sinh- Ăn ngủ			1	1	1	1	1	
			Chơi tập buổi chiều			5	6	5	5	5	
			Thăm quan dã ngoại			0	0	0	0	0	
			Lễ hội			0	0	0	0	0	
			Kết hợp			6	4	7	5	4	
			Chơi tập có chủ định (HĐH)			5	5	5	5	5	
			Chia ra: LVPT Thẻ chất			1	1	1	1	1	
			LVPT Nhận Thức			1	1	1	1	1	
			LVPT Ngôn ngữ			1	1	2	1	2	
			LVPT TC-KNXH- TM			2	2	1	2	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

STT	Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	Mẹ của bé	1	(Từ 28/10 - 1/11/2024)	Lê Quỳnh Trang	
2	Bố của bé	1	(Từ 4/11 - 9/11/2024)	Nguyễn Thị Trang	
3	Các thành viên trong gia đình bé	1	(Từ 11/11 - 15/11/2024)	Nguyễn Thị Ngân	
4	Đồ dùng trong gia đình	1	(Từ 18/11 - 22/11/2024)	Lê Quỳnh Trang	
5	Đồ dùng trong gia đình	1	(Từ 25/11- 29/11/2024)	Nguyễn Thị Trang	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh	Nhánh 1: Mẹ của bé	Nhánh 2: Bố của bé	Nhánh 3: Các thành viên trong gia đình bé	Nhánh 4: Đồ dùng trong gia đình	Nhánh 5: Đồ dùng trong gia đình
Chuẩn bị					
Giáo viên	Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài chi tiết, nghiên cứu tài liệu về chủ đề: “Gia đình bé yêu”				

	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề: “Gia đình bé yêu” - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề. - Tạo môi trường cho trẻ HĐ	- Chuẩn bị một số hình ảnh, video , album về một số hoạt động của bố mẹ - Chuẩn bị tốt các nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện theo chủ đề	- Làm một số đồ chơi để gợi ý cho trẻ. - Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ	- Trang trí gợi mở các góc chơi phù hợp với chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề nhánh	- Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề nhánh
Nhà trường	- Chuẩn bị các học liệu, điều kiện cơ sở vật chất, môi trường hoạt động tốt cho cô và trẻ.				
Phụ huynh	- Tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ đến lớp - Sưu tầm những tờ lịch cũ, một số hạt gạo, len vải vụn để ủng hộ lớp	- Tạo cho trẻ tâm thế tốt khi tới trường - Nhắc nhở trẻ có thói quen chào hỏi...	- Tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ đến lớp - Sưu tầm những vật dụng đồ dùng phế phẩm như chai nhựa, vỏ hộp ...mang đến ủng hộ lớp	- Tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ đến lớp - Cùng cô nhắc nhở, rèn các kĩ năng cho trẻ	- Tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ đến lớp - Cùng cô nhắc nhở, rèn các kĩ năng cho trẻ
Trẻ	- Chuẩn bị tâm thế tốt để trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia các hoạt động.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia các hoạt động.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia các hoạt động.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Đón trẻ, trò chuyện, gần gũi tình cảm với trẻ. trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Được nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với chủ đề - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Múa cho mẹ xem, bàn tay mẹ,..... *Nhánh 1 - Cô kể, trò chuyện về mẹ *Nhánh 2 - Dạy trẻ biết đoàn kết trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn khi ở nhà *Nhánh 3 - Đọc thơ: Mẹ và cô *Nhánh 4 - Dạy trẻ nói lễ phép với cô giáo và mọi người xung quanh, nói to, đủ nghe, *Nhánh 5 - Dạy trẻ biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định khi ở nhà					
2	Thể dục sáng	* Khởi động: - Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn làm đoàn tàu theo hiệu lệnh của cô: đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm ... về đội hình vòng tròn * Trọng động: - Cô cùng trẻ tập bài “ chim sẻ” - ĐT1: Chim hót - ĐT2 : Chim vẫy cánh - ĐT3: Chim mổ thóc - ĐT4: Chim bay					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- TCVD: “ Kéo co” * Hồi tỉnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập					
3	Hoạt động học	Nhánh 1 Mẹ của bé	Ngày 28/10 PTTC TDKN: Đi đều bước	Ngày 29/10 TCKNXH-TM Dạy hát: Chiếc khăn tay	Ngày 30/10 PTNN Thơ: yêu mẹ	Ngày 31/10 PTTCKNXH- TM Dán hoa vào váy tặng mẹ	Ngày 1/11 PTNT NB hình tròn	
		Nhánh 2: Bố của bé	Ngày 4/11 PTTC VĐT: Xếp chồng công, ngôi nhà	Ngày 5/11 PTNT Nhận biết màu xanh	Ngày 6/11 TCKNXH-TM Xếp hình: Xếp hình ngôi nhà	Ngày 7/11 PTNN Kể truyện: Thỏ con không vâng lời	Ngày 8/11 TCKNXH-TM Di màu áo tặng bà	
		Nhánh 3: Các thành viên trong gia đình của bé	Ngày 11/11 PTTC TDKN: Ném bóng về phía trước	Ngày 12/11 TCKNXH_TM Dạy hát: Cháu yêu bà	Ngày 13/11 PTNN NBTN: Cái bát	Ngày 14/11 PTNT NBPB: Phía trước – phía sau so bản thân trẻ	Ngày 15/11 PTNN Kể truyện : Cháu chào ông ạ	
		Nhánh 4: Đồ dùng trong gia đình	Ngày 18/11 TCKNXH_TM Chơi thân thiện với bạn	Ngày 19/11 PTTC TDKN: Bật qua vạch kẻ	Ngày 20/11 PTTCKNXH_T M Di màu cái bát	Ngày 21/11 PTNT NBPB: Cái bát- cái thìa	Ngày 22/11 PTNN Thơ: Chỗi ngoan	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 5: Đồ dùng trong gia đình	Ngày 25/11 PTTC TCKN Bật liên tục vào vòng	Ngày 26/11 PTNN NBTN: Cái thìa	Ngày 27/11 PTNT NBPB: Cái giường , cái tủ	Ngày 28/11 PTNN Thơ: Ấm và chảo	Ngày 29/11 PTTCKNXH- TM Nặn đôi đũa	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1 Mẹ của bé	- QS : Cây cảnh - VĐ: Chi chi chành chành - Chơi tự do	- Q/s: thời tiết - VĐ: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do.	- Bắt trước một số hành động mô phỏng của ông bà: tập thể dục, đọc báo, tưới cây... - VĐ: Con bọ dừa - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng bắt trước một số hành động mô phỏng của ông - VĐ: - Chơi tự do.	- Q/s: thời tiết - VĐ: Chi chi chành chành - Chơi tự do	
		Nhánh 2: Bố của bé	- Nhật lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác,... - VĐ: thả đĩa ba ba - Chơi tự do.	- Q/s: Cây sấu - VĐ: Chuông kêu ở đâu - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng một số hành động mô phỏng của bố - mẹ -VĐ: Tập tầm vông - Chơi tự do.	- Tạo hình từ dầu vân tay, bàn chải, tăm bông, lọ màu - VĐ: - Chơi tự do.	- Nhật lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác,... - VĐ: Bò tới cò - Chơi tự do.	
		Nhánh 3: Các thành	-Q/s: Cây cảnh - VĐ: Bò tới cò	- Q/s: thời tiết - VĐ: Lộn cầu vòng	-Q/s: Cây cảnh -VĐ: Dung dăng dung dẻ	- Xếp hình từ xe xúc cá, xe chở cát	- Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm khi	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		viên trong gia đình của bé	- Chơi tự do.	- Chơi tự do.	- Chơi tự do.	- VĐ: bò tới cờ - Chơi tự do	ở trường: lan can, cửa sổ... - VĐ: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do.	
		Nhánh 4: Đồ dùng trong gia đình	- Làm chuỗi vòng lá cây xấu - VĐ: Chuông kêu ở đâu	- Q/s: Cây sấu - VĐ: Bong bóng xà phòng - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng một số hành động mô phỏng của ông - VĐ: Bò tới cờ - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng bắt trước một số hành động mô phỏng của anh chị - VĐ: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do.	- Làm chuỗi vòng lá cây xấu - VĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do.	
		Nhánh 5: Đồ dùng trong gia đình	- Q/s: Mô phỏng bắt trước một số hành động mô phỏng của anh chị - VĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do	- Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác,... - VĐ: Đua xe - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng một số hành động mô phỏng của bố - mẹ - VĐ: Bọ dừa - Chơi tự do.	- Q/s: Mô phỏng bắt trước một số hành động mô phỏng của anh chị - VĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do.	- Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác,... - VĐ: bong bóng xà phòng - Chơi tự do.	
			- Cô vệ sinh rửa tay, rửa mặt cho trẻ.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Trẻ kể các món ăn được chế biến từ động vật mà trẻ biết - Cho trẻ chơi trò chơi với các ngón tay - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cho trẻ ngửi mùi thức ăn, đoán tên các món ăn *Nhánh 1,2 - Rèn trẻ đi dép, đi vệ sinh khi ở nhà, ở trường dưới sự giúp đỡ của người lớn *Nhánh 3,4,5 - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt					
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1 Mẹ của bé	- Dạy trẻ chơi vo giấy - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ xếp hình ngôi nhà - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ nhận biết tập nói bố mẹ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Nghe hát: Em biết vâng lời mẹ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Đọc truyện cho trẻ nghe: “cả nhà ăn dưa hấu” - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Nhánh 2: Bố của bé	- Dạy trẻ khâu vòng cổ tặng cô - Chơi với đất nặn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Thơ: Cô dạy - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ xác định (trên, dưới, trước, sau) so với bản thân trẻ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ bật qua vạch kẻ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Thơ: Chối ngoan - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 3: Các thành viên trong gia đình của bé	-Chắp ghép hình ngôi nhà -Dạy trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm của ông bà - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ: Nhận biết công việc của ông bà - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm của anh, chị - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	-Dạy trẻ nhận biết tập nói ông bà - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ biết nói lời chào, tạm biệt ông bà, bố mẹ trước và sau khi đi học về. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Nhánh 4: Đồ dùng trong gia đình	- Xếp chồng cồng, ngôi nhà - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Truyện: Cháu chào ông ạ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Sờ nắn đồ dùng đồ chơi để nhận biết cứng mềm - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Thơ: Giờ ăn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy trẻ xác định trước- sau so với bản thân trẻ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Nhánh 5: Đồ dùng trong gia đình	-Nhận biết hình tròn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Truyện: Thỏ con không vâng lời - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Thơ: Giúp mẹ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Nghe nhạc : “Bàn tay mẹ, chỉ có một trên đời” - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Xem tranh cách chăm sóc trẻ bị ốm, sốt - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Chuẩn bị	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Phân phối vào nhánh					Hướng điều chỉnh
					N1	N2	N3	N4	N5	
1.	Góc vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, chơi luân dây, đóng cúc, xoay nắp chai - Trẻ biết bật liên tục qua 3 vòng, ném bóng về phía trước, bật qua vạch kẻ,... - Xếp chồng ngôi nhà - Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chi chi chành chành...	- Đồ chơi đóng cúc áo, luân dây, đồ chơi xoay nắp chai,... - Bóng, vòng thể dục, vạch kẻ,... - Gạch, các hình khối, khối gỗ	- Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi - Trẻ về góc chơi - Cô giúp trẻ khi cần thiết	x	x	x	x	x	

2.	Góc hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết xếp chồng các đồ vật lên nhau, biết cách chơi với đồ vật,.. - Chơi lồng hộp - Chơi với vòng - Chơi ghép hình - Chơi xâu hạt, vòng - Trẻ biết nhận biết phân biệt màu xanh, đỏ, vàng - Trẻ biết chọn màu cho đúng	- Đồ chơi lồng hộp - Đồ chơi ghép hình thông minh - Đồ chơi sâu hạt, hạt vòng, dây - Bảng chọn màu cho đúng	- Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi lồng hộp, chơi xâu hạt, chơi ghép hình, tìm hình và màu - Trẻ về góc chơi - Cô giúp trẻ và chơi cùng trẻ	x	x	x	x	x	
3.	Góc thao tác vai	* Chơi nấu ăn - Trẻ biết tên một số món ăn đơn giản: món trứng luộc - Trẻ biết thực hiện một số thao tác đơn giản như: luộc trứng	- Trang phục nấu ăn, tạp dề, dụng cụ nấu ăn (bếp, nồi, bát đĩa thìa...), cá tôm cua, gạo ,rau - Quả trứng đồ chơi - Quy trình luộc trứng	- Đi chợ mua đồ - Bày xếp đồ dùng, dụng cụ thực phẩm. - Cùng cô chế biến món ăn	x	x	x	x	x	
		* Chơi bán hàng - Trẻ biết bày bán một số mặt hàng:	- Rau, hoa quả các loại, một số thực phẩm,	- Cùng cô bày bán, sắp xếp các mặt hàng đúng nơi quy định	x	x	x	x	x	

		rau, củ, quả, quần áo, giày dép,....	- Các loại hoa, cây xanh, cây hoa, bánh, đồ chơi, giày dép, quần áo,...							
		* Chơi bế em - Trẻ thực hiện được một số thao tác đơn giản: bế em, cho em ăn, cho em uống nước, ru em ngủ	-Đồ chơi bế em: búp bê, bát, thìa, cốc uống nước,..	- Cô hướng dẫn cách chơi, cách bế em, xúc cháo cho em ăn, rửa mặt, thay quần áo cho em	X	X	X	X	X	
		* Chơi bác sĩ - Trẻ biết mặc quần áo bác sĩ, biết thực hiện một số thao tác: đeo tai nghe khám, đeo kính,..	- Đồ chơi góc bác sĩ: quần áo bác sĩ, tai nghe, một số đồ dùng bác sĩ,...	- Cô hướng dẫn cách chơi, cách mặc quần áo cách khám bệnh cho em bé						
4.	Góc nghệ thuật	- Trẻ biết cách cầm bút di màu bức tranh theo chủ đề	- Tranh di màu: (ảnh bố, mẹ, ông bà, quần áo, mũ dép, giường, tủ, bát đĩa,) - Sáp màu, màu nước, giấy màu, keo dán,...	- Cô hướng dẫn trẻ chọn màu, cách cầm bút di màu từng bức tranh,	X	X	X	X	x	
			-Dụng cụ âm nhạc: trống, sắc xô, kèn		X	x	X	X	x	

	- Trẻ biết cách chơi các dụng cụ âm nhạc - Trẻ biết lựa chọn sách để xem. Biết giữ gìn sách, tranh, rồi không làm rách, nhàu. - Rèn kĩ năng lật mở trang sách, rèn ngôn ngữ và kĩ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi. - Trẻ hứng thú, tích cực trong hoạt động	- Rối tay, rối det hình ảnh nhân vật - Album hình ảnh về chủ đề gia đình - Tranh thơ, truyện có hình ảnh minh họa	- Cô hướng dẫn trẻ chọn dụng cụ và chơi - Cô hướng dẫn trẻ lật mở từng trang sách để xem sách, cùng trẻ kể chuyện trong sách tranh truyện. - Cùng trẻ tập kể chuyện với những con rối, tranh ảnh						
--	---	---	--	--	--	--	--	--	--

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG